

Số: 72/2023/QĐCNTTLH

Phù Yên, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Lò Thị Y và anh Lò Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lò Thị Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ Chị Lò Thị Y, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản A, xã SX, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

+ Anh Lò Văn Đ, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản A, xã SX, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/3/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/3/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Y và anh Lò Văn Đ.

- Về con chung: Giao cháu Lò Linh G, sinh ngày 18/6/2018 cho anh Lò Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị Y có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 4/2023 đến khi cháu Lò Linh G thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động; Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản riêng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Tự thỏa thuận phân chia thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã SX (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức